

Bản án số: 210/2024/HS - PT
Ngày: 08 - 7 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Minh Châu

Các Thẩm phán:

1. Ông Bùi Đức Nam

2. Ông Trương Công Huân

- Thư ký phiên tòa: Ông Lý Lê Trọng Nghĩa - Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thu Hoàn - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 7 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 191/2024/TLPT-HS ngày 14/6/2024 đối với các bị cáo Dương Minh K, Nguyễn Huỳnh Quốc A do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 201/2024/HS-ST ngày 10/5/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bị cáo có kháng cáo:

1. Dương Minh K; giới tính: Nam; sinh năm 2001, tại Thành phố H; nơi đăng ký thường trú: khu phố E, phường L, thành phố T, Thành phố H; chỗ ở: đường F, khu phố D, phường T, thành phố T, Thành phố H; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ văn hóa: 12/12; nghề nghiệp: Buôn bán điện thoại di động; con ông Nguyễn Văn L và bà Dương Thị Bích V; tiền án, tiền sự: Không;

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/6/2023; có mặt.

2. Nguyễn Huỳnh Quốc A; giới tính: Nam; sinh năm 2002, tại Thành phố H; nơi đăng ký thường trú: khu phố D, phường L, thành phố T, Thành phố H; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ văn hóa: 9/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Nguyễn Thái H và bà Huỳnh Thị Phương L1; tiền án, tiền sự: Không;

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/6/2023; có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo Dương Minh K: Luật sư Lữ Thị Bạch Linh và Luật sư Trần Thị Ngọc Nữ - Văn phòng Luật sư Đông Du, thuộc Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh; có mặt.

Trong vụ án còn có bị cáo Ngô Thiên B không kháng cáo, không bị kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Dương Minh K, Nguyễn Huỳnh Quốc A và Ngô Thiên B là bạn bè quen biết nhau. Dương Minh K, Nguyễn Huỳnh Quốc A cùng sống tại tiệm mua bán điện thoại của K tại số đường F, khu phố D, phường T, thành phố T, Thành phố H. Vào lúc 01 giờ 30 phút ngày 15/6/2023 tại nhà đường số F, khu phố D, phường T, thành phố T, Công an phường Tam Phú lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Dương Minh K và Ngô Thiên B về hành vi cất giấu trái phép chất ma túy. Tang vật thu giữ: 01 gói nylon chứa tinh thể không màu; 01 gói nylon chứa 03 viên nén màu xanh; 01 gói nylon chứa 02 viên nén màu cam và 01 mảnh vỡ viên nén màu xám; 03 gói nylon, mỗi gói chứa 10 gói nylon màu đen, có in chữ “Deadpool” bên trong đều chứa chất bột màu vàng và 01 cân điện tử. Cơ quan điều tra xác định nguồn gốc số ma túy thu giữ như sau:

- Ngày 12/6/2023, K liên hệ đối tượng tên Đ (không rõ nhân thân) có nick Zalo là “Com” mua 05 viên thuốc lắc giá 1.250.000 đồng để sử dụng, Đ đồng ý bán và giao ma túy cho K. Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 14/6/2023, K tiếp tục liên hệ với Đ đặt mua 01 gói ma túy “khay” giá 20.000.000 đồng, Đ đồng ý bán và giao ma túy cho K, K chuyển tiền cho Đ qua số tài khoản 0381000480145, Ngân hàng Techcombank. Sau khi nhận được khối lượng ma túy, K bỏ chung với thuốc lắc đã mua trước đó rồi bỏ vào bọc nylon cất vào hộc bàn làm việc;

- Ngoài ra, Nguyễn Huỳnh Quốc A nhận được tin nhắn của người bạn có nick name “Minh A1” trên mạng xã hội Facebook nhờ nhận dùm 03 gói nylon, mỗi gói chứa 10 gói nylon màu đen, có in chữ “Deadpool” bên trong đều chứa chất bột màu vàng để gửi xe khách ra thành phố P, tỉnh B cho “Minh A1” thì Quốc A đồng ý. Sau đó, một tài xế xe Grab đến giao ma túy cho Quốc A như “Minh A” đã nhắn trước đó và Quốc A mang ma túy lại hộc bàn làm việc của K, mở hộc bàn lấy bọc nylon chứa ma túy của K ra (Quốc A biết nơi K cất giấu ma túy) rồi bỏ ma túy của mình vào chung bọc nylon với ma túy của K và để cất giấu vào vị trí ban đầu. Việc Quốc A cất giấu ma túy vào chung với ma túy của K thì K nhìn thấy nhưng không nói gì và mặc nhiên đồng ý cho Quốc A cất giấu ma túy.

Sau khi Quốc A giấu ma túy, Ngô Thiên B và Đào Dương Anh K1 là bạn của K đến chơi. Đến khoảng 23 giờ 45 phút, K nói với B và K1 ở lại chơi, còn K điều khiển xe mô tô SH chờ Quốc A đi ăn. Khi đi đến trước chùa L, khu phố B, phường L, thành phố T thì bị Tổ tuần tra 363 Công an thành phố Thủ Đức kiểm tra hành chính thì K khai nhận có cất giấu ma túy tại nơi ở của mình nên Tổ 363 kết hợp Công an phường Tam Phú, thành phố Thủ Đức tiến hành kiểm tra, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang với K. Tại thời điểm kiểm tra, xác định được Ngô Thiên B có hành vi lấy toàn bộ ma túy của K và Quốc A đem cất dưới ghế sofa trong nhà nhằm mục đích che giấu nên tiến hành bắt quả tang Ngô Thiên B cùng với K.

Cơ quan điều tra xác định, trong thời gian từ ngày 02/6/2023 đến ngày 05/6/2023 K đã nhiều lần bán ma túy cho người nghiện, trong đó bán cho đối tượng tên Thông 02 lần, đối tượng tên Gia H1 01 lần, mỗi lần bán số tiền từ 700.000 đồng đến 800.000 đồng. Khi giao ma túy thì K đưa cho Quốc A giao cho người nghiện

trước cửa nhà. Quốc A biết rõ là ma túy của K giao cho người mua nhưng vẫn đồng ý giao vì Quốc A được K cho ở, bao ăn uống và cho ma túy để sử dụng.

Tại Bản kết luận giám định số: 6520/KL-KTHS, ngày 21/6/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hồ Chí Minh kết luận:

- Gói 1: Tinh thể không màu được ký hiệu m1 cần giám định đều là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 44,5518g, loại Ketamine;

- Gói 2: 03 viên nén màu xanh được ký hiệu m2 cần giám định đều là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 1,0029g, loại MDMA;

- Gói 3: 02 viên nén màu cam được ký hiệu mẫu m3 cần giám định đều là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 0,6802g, loại MDMA; 01 mảnh vỡ viên nén màu xám được ký hiệu mẫu m4 cần giám định đều là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 0,2068g, loại Methamphetamine, MDMA, Methylphenidate;

- Gói 4: Bột màu vàng được ký hiệu mẫu m5 cần giám định đều là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 9,5417g, loại Methamphetamine, MDMA, Ketamine, Nimetazepam;

- Gói 5: Bột màu vàng được ký hiệu mẫu m6 cần giám định đều là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 9,7455g, loại Methamphetamine, MDMA, Ketamine, Nimetazepam;

- Gói 6: Bột màu vàng được ký hiệu mẫu m6 cần giám định đều là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 8,9224g, loại Methamphetamine, MDMA, Ketamine, Nimetazepam.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 201/2024/HS-ST ngày 10/5/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

1. Áp dụng điểm n khoản 2 Điều 249; Điều 17 và Điều 58; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt Dương Minh K 07 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; Điều 17 và Điều 58; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt Dương Minh K 08 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”;

Áp dụng Điều 55 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tổng hợp hình phạt, buộc Dương Minh K phải chấp hành một hình phạt chung cho cả 02 tội là 15 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 15/6/2023.

2. Áp dụng điểm n khoản 2 Điều 249; Điều 17 và Điều 58; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt Nguyễn Huỳnh Quốc A 07 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; Điều 17 và Điều 58; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt Nguyễn Huỳnh Quốc A 07 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”;

Áp dụng Điều 55 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tổng hợp hình phạt, buộc Nguyễn Huỳnh Quốc A phải chấp hành một hình phạt chung cho cả 02 tội là 14 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 15/6/2023.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên về hình phạt đối với bị cáo Ngô Thiên B, về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 13/5/2024, các bị cáo Dương Minh K, Nguyễn Huỳnh Quốc A kháng cáo xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án như sau: Đơn kháng cáo của các bị cáo trong thời gian luật định nên được xem xét theo thủ tục phúc thẩm. Xét các bị cáo Dương Minh K cùng bị cáo Nguyễn Huỳnh Quốc A đã thực hiện việc mua bán chất ma túy tổng hợp ít nhất 02 lần cho đối tượng tên Thông (chưa xác định được lai lịch), bị cáo K là người chủ mưu và sở hữu số ma túy đem bán, bị cáo Quốc A là đồng phạm giúp sức trong vai trò người đi giao ma túy cho người mua. Ngoài ra, bị cáo K và bị cáo Quốc A còn trực tiếp cùng nhau cất giữ trái phép tổng cộng 74,6513 gam các chất ma túy tổng hợp ở thể rắn loại Ketamine, MDMA, Methamphetamine, Methylphenidate, Nimetazepam. Cấp sơ thẩm đã căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; điểm n khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự xét xử các bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, và căn cứ tình tiết giảm nhẹ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự và áp dụng Điều 17, Điều 58 của Bộ luật Hình sự về đồng phạm đối với hai bị cáo là có căn cứ. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Dương Minh K cung cấp thêm tài liệu là các huy chương tham gia các phong trào thể thao và cha của bị cáo tham gia chiến đấu tại chiến trường Campuchia, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo; đối với bị cáo Quốc A không cung cấp được thêm tình tiết giảm nhẹ nào mới. Tuy nhiên, xét thấy mức hình phạt mà cấp sơ thẩm đã tuyên phạt đối với các bị cáo là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, giữ nguyên mức hình phạt của Bản án sơ thẩm đối với bị cáo Dương Minh K và bị cáo Nguyễn Huỳnh Quốc A.

Người bào chữa cho bị cáo Dương Minh K trình bày: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo: Quá trình điều tra, truy tố, xét xử sơ thẩm và đến phiên tòa phúc thẩm bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự, bị cáo đã được nhiều huy chương khen thưởng trong phong trào thể thao tại địa phương; bị cáo là người có học thức chỉ vì tuổi đời còn trẻ, chỉ vì một phút nông nổi; ba bị cáo có nhiều thành tích trong quá trình tham gia chiến đấu tại chiến trường Campuchia. Đề nghị áp dụng thêm cho bị cáo K thêm tình tiết tại điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự vì khi bị bắt quả tang bị cáo đã khai báo về số ma túy bị cáo đang cất giữ để từ đó Cơ quan điều tra kiểm tra và phát hiện thêm về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Từ đó, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét khoan hồng cho bị cáo để bị cáo sớm trở về làm người tốt cho xã hội và lo cho gia đình.

Kiểm sát viên đối đáp: Đối với các tình tiết giảm nhẹ Luật sư đề nghị về nhân thân của bị cáo thì đề nghị Hội đồng xét xử xem xét thêm cho bị cáo K. Về quan điểm của Luật sư áp dụng thêm cho bị cáo K tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, đại diện Viện kiểm sát nhận thấy là không có căn

cứ vì quá trình điều tra, xét xử sơ thẩm đã áp dụng cho bị cáo tình tiết thành khẩn khai báo tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Đại diện Viện kiểm sát bảo lưu quan điểm về hình phạt đối với các bị cáo và áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự cho bị cáo K.

Bị cáo K đồng ý với quan điểm bào chữa của Luật sư, không bào chữa bổ sung; bị cáo Nguyễn Huỳnh Quốc A không tham gia tranh luận.

Các Luật sư và Kiểm sát viên bảo lưu quan điểm tranh luận, đối đáp trước tòa, không tham gia tranh luận, đối đáp bổ sung.

Lời nói sau cùng: Các bị cáo ăn năn về hành vi phạm tội của mình, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh; trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Đơn kháng cáo của bị cáo Dương Minh K, Nguyễn Huỳnh Quốc A trong thời hạn luật định là hợp lệ nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án cấp phúc thẩm.

[3] Căn cứ lời khai của các bị cáo cùng các tài liệu, chứng cứ khác do cơ quan điều tra thu thập để chứng minh hành vi phạm tội của các bị cáo, có đủ cơ sở kết luận: Do cần tiền thỏa mãn việc sử dụng chất ma túy nên Dương Minh K và Nguyễn Huỳnh Quốc A đã thực hiện mua bán chất ma túy tổng hợp, cụ thể bị cáo đã mua ma túy và bán 02 lần chất ma túy tổng hợp cho đối tượng tên Thông (chưa xác định được lai lịch). Bị cáo Dương Minh K phải chịu trách nhiệm chính về số ma túy, bị cáo Nguyễn Huỳnh Quốc A là đồng phạm giúp sức cho K. Ngoài ra, Dương Minh K và Nguyễn Huỳnh Quốc A còn trực tiếp cùng nhau cất giữ trái phép tổng cộng 74,6513 gam các chất ma túy tổng hợp ở thể rắn loại Ketamine, MDMA, Methamphetamine, Methylphenidate, Nimetazepam. Hành vi của bị cáo Dương Minh K và bị cáo Nguyễn Huỳnh Quốc A đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm n khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo về tội danh và điều luật như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, không oan sai.

Bị cáo Ngô Thiên B, Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt với mức hình phạt đối với bị cáo là phù hợp, bị cáo B không kháng cáo, bản án đã có hiệu lực pháp luật đối với bị cáo.

[4] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo Dương Minh K, Nguyễn Huỳnh Quốc A, Hội đồng xét xử xét thấy: Các bị cáo đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” thuộc trường hợp “phạm tội 02 lần trở lên” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự, và phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” thuộc trường hợp “có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại

một trong các điểm từ điểm e đến điểm m khoản này” quy định tại điểm n khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Xét, quá trình điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm các bị cáo không thừa nhận có hành vi mua bán ma túy nhiều lần, tuy nhiên, tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi. Do đó, Hội đồng xét xử đánh giá về thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải của các bị cáo. Đồng thời, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo K quá trình học tập và tham gia phong trào thể thao tại địa phương có nhiều thành tích xuất sắc nên ghi nhận, cha bị cáo K tham gia quân đội tại chiến trường Campuchia, có thành tích khi tham gia bảo vệ an ninh tổ quốc. Các bị cáo K, Quốc A đều có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Đây là tình tiết mới, xét, kháng cáo của các bị cáo là có cơ sở để chấp nhận, giảm hình phạt cho các bị cáo bị cấp sơ thẩm tuyên phạt về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Do đó sửa bản án hình sự sơ thẩm.

[5] Do kháng cáo của các bị cáo được chấp nhận nên không phải chịu phí hình sự phúc thẩm.

[6] Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Dương Minh K, Nguyễn Huỳnh Quốc A, sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 201/2024/HS-ST ngày 10/5/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh, đối với các bị cáo Dương Minh K, Nguyễn Huỳnh Quốc A như sau:

1. Căn cứ điểm n khoản 2 Điều 249; Điều 58; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Dương Minh K 06 (sáu) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; Điều 58; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Dương Minh K 08 (tám) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”;

Căn cứ Điều 55 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo Dương Minh K phải chấp hành hình phạt chung cho cả 02 tội là 14 (mười bốn) năm tù;

Thời hạn tù tính từ ngày 15/6/2023.

2. Căn cứ điểm n khoản 2 Điều 249; Điều 58; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Huỳnh Quốc A 06 (sáu) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; Điều 58; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Huỳnh Quốc A 07 (bảy) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”;

Căn cứ Điều 55 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo Nguyễn Huỳnh Quốc A phải chấp hành hình phạt chung cho cả 02 tội là 13 (mười ba) năm tù;

Thời hạn tù tính từ ngày 15/6/2023.

Các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TANDTC; (1)
- TAND cấp cao tại TP.HCM; (1)
- VKSND cấp cao tại TP.HCM; (1)
- VKSND TP.HCM; (3)
- Sở Tư pháp TP.HCM; (1)
- P.PV06 - CA TP.HCM; (1)
- TAND thành phố Thủ Đức; (1)
- VKSND thành phố Thủ Đức; (1)
- Công an thành phố Thủ Đức; (1)
- Chi cục THADS thành phố Thủ Đức; (1)
- Bị cáo; (2)
- Người tham gia tố tụng; (2)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (2)
- Lưu Tòa Hình sự, hồ sơ (25). (8)

Trần Minh Châu